

Số: 86/2021/QĐST-HNGĐ

Hồng Ngự, ngày 13 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 118/2021/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1985. Địa chỉ: thôn B, xã P, thị xã P, tỉnh B.

Bị đơn: Chị Bùi Thị B, sinh năm 1986. Địa chỉ: khóm 1, thị trấn T, huyện HN, tỉnh DT.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 110, 116 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Thanh T và chị Bùi Thị B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thanh T và chị Bùi Thị B thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về việc nuôi con:

+ Chị Bùi Thị B được tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Thị Kiều O, sinh ngày 15/12/2008 (họ tên khác Nguyễn Kỳ T, sinh ngày 15/01/2009).

+ Anh Nguyễn Thanh T cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Thị Kiều O, sinh ngày 15/12/2008 (họ tên khác Nguyễn Kỳ T, sinh ngày 15/01/2009) hàng tháng, mức cấp dưỡng mỗi tháng bằng nửa tháng lương cơ sở do Nhà nước quy định tại thời điểm thi hành án, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 5 năm 2021 cho đến khi con chung Kiều O (tên khác Kỳ T) đủ 18 tuổi.

+ Sau khi ly hôn, anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Anh T lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị B có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh T.

- Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm, thỏa thuận: Anh Nguyễn Thanh T và chị Bùi Thị B mỗi người chịu 75.000đ án phí ly hôn, anh T chịu 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con, anh T tự nguyện chịu thay tiền án phí ly hôn cho chị B, tổng cộng là 300.000 đồng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0012991 ngày 15/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện HN.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND H. Hồng Ngự;
- THADS H. Hồng Ngự;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Thị Thùy Dung